

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **25/2022/HS - ST**
Ngày: 06/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hoài**

Các Hội thẩm nhân dân : **1. Bà Bùi Thị Mai**

2. Ông Nguyễn Đức Thành

Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thùy Liên** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, TP Hà Nội

Đại diện VKSND huyện T - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Duy Hùng - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T - thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2022/HS- ST ngày 17/3/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2022/QĐXXST - HS ngày 22/3/2022 đối với bị cáo:

Lê Duy T, sinh năm 1986; HKTT: Số 5 Phùng Hưng, phường Q, Thị xã S, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Duy T1 và bà Nguyễn Thị D; Tiền án, tiền sự: Ngày 29/10/2020 Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội xử phạt 14 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (chưa được xóa án tích). Bị cáo bị bắt quả tang ngày 19/11/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – công an thành phố Hà Nội - có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

+ Anh Bùi Đức T2 – Sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: xã H, huyện M, Hà Nội.
+ Chị Đặng Thị N– Sinh năm 1987 (có mặt)
Địa chỉ: Xóm 10, xã Gi, huyện G, Nam Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do hành nghề xe ôm nên khoảng 05h00 ngày 19/11/2021, Lê Duy T điều khiển xe mô tô BKS: 30Y3-2786 đến khu vực trước cổng chung cư Tứ Hiệp Plaza, xã Tứ Hiệp, huyện T, Hà Nội để chờ khách. Trong lúc ngồi chờ, T dựng chân chống, ngồi trên yên xe, tay trái cầm 01 chiếc kéo (*dài 23 cm, lưỡi bằng kim loại, chuôi bằng nhựa màu vàng*), tay phải cầm 01 con dao (*bằng kim loại dài 35 cm, bản rộng 9 cm*) do T nhặt được ở trên đường đi. Thấy chị Đặng Thị N(*Sinh năm: 1987; HKTT: xã Gi, huyện G, Nam Định*) đi bộ gần cổng chung cư Tứ Hiệp Plaza, T xuống xe dơ dao dọa chém chị Nguyễn. Thấy vậy, chị Ngỏ chạy theo hướng Bệnh viện Nội Tiết TW thì bị T đuổi theo. T cầm dao chém 01 nhát vào vùng lưng của chị Ngỏ quay lại chỗ xe mô tô đứng. Sau khoảng 15 phút, bà Phạm Thị Thêm (*Sinh năm: 1970; HKTT: Số nhà 23C ngõ 100 phố An Xá, phường Phúc Xá, Ba Đình, Hà Nội*) đến khu vực trước cổng chung cư Tứ Hiệp Plaza để bán đồ ăn sáng. Thấy T đang khua dao, kéo chém loạn xạ, bà Thêm nói: “*T ơi, cô Thêm đây*” thì bị T cầm dao đuổi chém nên bà Thêm bỏ chạy về hướng Bệnh viện Nội Tiết TW. T đuổi bà Thêm khoảng 5 - 6 mét thì không đuổi nữa sau đó quay lại khu vực trước cổng Chung cư Tứ Hiệp Plaza.

Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Ban chỉ huy Công an huyện T phân công tổ công tác gồm các đồng chí Bùi Đức T2, Vũ Đức Thanh và Nguyễn Thành Luân thuộc Đội Cảnh sát Giao thông trật tự - Công an huyện T đến hiện trường phối hợp với tổ công tác Công an xã Tứ Hiệp, huyện T giải quyết vụ việc. Tổ công tác đã thuyết phục, yêu cầu T bỏ hung khí xuống để làm việc nhưng T không chấp hành mà vẫn tiếp tục cầm dao, kéo khua chém loạn xạ. Khi tổ công tác tiến hành áp sát để khống chế thì T ném dao về phía tổ công tác khiến lưỡi dao trúng vào cổ tay bên phải của đồng chí Bùi Đức T2 gây thương tích. Tổ công tác đã khống chế, bắt giữ và đưa T về trụ sở để giải quyết. Tại hiện trường, tổ công tác đã thu giữ gồm: 01 con dao bằng kim loại dài 35 cm, bản rộng 9 cm; 01 chiếc kéo dài 23 cm, lưỡi bằng kim loại, chuôi bằng nhựa màu vàng và 01 xe mô tô BKS: 30Y3-2786.

Thương tích của chị Ng được xác định như sau:

* Tại Biên bản làm việc ngày 29/11/2021 của Cán bộ điều tra Công an huyện T với Bác sỹ Bệnh viện Nội Tiết Trung Ương thể hiện: “Bà Ng vào viện ngày 19/11/2021 trong tình trạng: Vết thương vùng thắt lưng kích thước dài khoảng 10 cm, miệng vết thương khoảng 6 cm, sâu 3 cm”.

* Ngày 23/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với thương tích của bà Đặng Thị Ng. Tại Bản Kết luận giám định số 99 ngày 25/01/2022 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Hà Nội kết luận:

+ *Vết thương dọc cột sống thắt lưng lệch sang phải: 03%.*

+ *Hiện chưa đánh giá được mức độ vận động và di chứng của đứt khối cơ dựng sống bên phải. Đề nghị giám định bổ sung sau khi bệnh nhân điều trị ổn định.*

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 03%.

+ *Thương tích do vật có cạnh sắc gây nên”.*

Thương tích của anh Bùi Đức T2 được xác định như sau:

* Tại Bản tóm tắt hồ sơ bệnh án ngày 08/12/2021 của Bệnh viện Đa khoa Nông Nghiệp thể hiện: “Anh T2 vào viện ngày 19/11/2021 trong tình trạng: Đau, hạn chế vận động cổ tay phải; Vết thương mặt trước trong cổ tay trên nếp gấp cổ tay 02 cm, kích thước khoảng 05 cm, mép sắc, lộ đầu ngoại vi gân gấp cổ tay trụ bị đứt”.

* Ngày 22/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với thương tích của anh Bùi Đức T2. Tại Bản Kết luận giám định số 1293 ngày 23/12/2021 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Hà Nội kết luận:

+ *Vết thương, vết mổ cẳng tay phải: 02%.*

+ *Tổn thương hoàn toàn thần kinh trụ bên phải đoạn cổ tay: 15%.*

+ *Hiện tại chưa đánh giá hết mức độ ảnh hưởng chức năng và di chứng đối với tổn thương thần kinh trụ tay phải. Đề nghị giám định bổ sung nếu có căn cứ.*

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 17%.

+ *Thương tích do vật sắc gây nên”.*

Tại cơ quan điều tra:

- Lê Duy T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. T khai trước khi xảy ra sự việc, T đã sử dụng ma túy Methamphetamine nên bị ảo giác, không nhận thức và kiểm soát được hành vi chứ T không có mâu thuẫn gì với những người bị hại.

- Chị Đặng Thị N khai nhận nội dung vụ việc như đã nêu trên. Chị Ng không quen biết và không mâu thuẫn với Lê Duy T. Chị Ng từ chối giám định bổ sung, đề nghị xử lý hình sự đối với Lê Duy T về tội Cố ý gây thương tích. Về dân sự, chị Ng không yêu cầu T bồi thường dân sự.

- Anh Bùi Đức T2 khai nhận nội dung sự việc như trên. Anh T2 từ chối giám định bổ sung, đề nghị xử lý hình sự đối với Lê Duy T về tội Cố ý gây thương tích. Về dân sự, anh T2 yêu cầu T bồi thường số tiền 10.000.000 đồng.

- Quá trình tạm giữ, do T chống đối, không làm việc nên Cơ quan Công an không thể tiến hành xét nghiệm ma túy đối với T. Đối với việc sử dụng ma túy Methamphetamine, T khai không nhớ đã mua túy của ai, tại đâu và địa điểm sử dụng ma túy nên Cơ quan Điều tra không có cơ sở để xác minh, xử lý.

- Đối với chiếc xe mô tô BKS: 30Y3-2786, quá trình điều tra xác định được chủ sở hữu là anh Lê Duy Ý (*Sinh năm: 1979; HKTT: Số 5 Phùng Hưng, phường Q, thị xã S, Hà Nội*). Anh Ý là anh ruột, cho T mượn xe để hành nghề xe ôm. Ngày 15/02/2022, Cơ quan Điều tra đã trả lại cho anh Ý chiếc xe mô tô BKS: 30Y3-2786. Anh Ý đã nhận lại tài sản, không yêu cầu về dân sự.

- Đối với hành vi dùng dao, kéo đuổi chém bà Phạm Thị Thêm của Lê Duy T. Do bà Thêm không bị thiệt hại, không có yêu cầu, đề nghị gì nên Cơ quan Điều tra không có căn cứ để xử lý.

Bản cáo trạng số 20/CT - VKSTT ngày 14/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Lê Duy T về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo Lê Duy T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên, thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo là đúng. Khi được nói lời sau cùng bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo xác nhận nghĩa vụ bồi thường đối với thương tích của những người bị hại do bị cáo đã gây ra.

* Người bị hại (chị Đặng Thị Nguyễn) có mặt tại phiên tòa và yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho chị chi phí điều trị thương tích là 9.381.808 đồng, trong đó bao gồm chi phí chữa bệnh: 2.874.368 đồng, tiền thuốc là 2.107.440 đồng, chi phí thuê xe từ bệnh viện nội tiết đến bệnh viện hữu nghị Việt Đức là 800.000 đồng, chi phí thuê xe từ bệnh viện Việt Đức về nhà ở Giao Thủy, Nam Định là 2.000.000 đồng, chi phí thuê xe cho người nhà chị Ngừ Giao Thủy đến bệnh viện Việt Đức để chăm sóc chị Ng khi điều trị là 1.600.000 đồng.

* Người bị hại (anh Bùi Đức T2) có đơn xin xét xử vắng mặt và có ý kiến không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì về dân sự.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử :

- Áp dụng điểm c, đ khoản 2 điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt Bị cáo từ 48- 54 tháng tù;

- Về dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho chị Ngsố tiền 9.381.808 đồng. Anh Bùi Đức T2 không yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

- Tịch thu tiêu hủy 01 con dao, 01 kéo thu giữ của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận giám định pháp y và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định: Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 19/11/2021, tại khu vực trước cổng chung cư Tứ Hiệp Plaza, xã Tứ Hiệp, huyện T, Hà Nội, Lê Duy T đã dùng 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 35cm, bản rộng 9cm chém vào lưng của chị Đặng Thị N gây tổn hại sức khỏe 3%. Khi anh Bùi Đức T2 là cán bộ Đội cảnh sát giao thông trật tự - Công an huyện T được phân công đến hiện trường giải quyết vụ việc, Lê Duy T đã ném con dao nêu trên vào cổ tay phải đồng chí Bùi Đức T2 gây tổn hại sức khỏe là 17%. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm c, đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác gây mất trật tự trị an an toàn xã hội ở địa phương. Do đó, cần thiết phải

xử lý nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội khi bản án hình sự số 11/2020/HSST ngày 29/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 14 tháng về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này là tái phạm – tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về nhân thân bị cáo: Bị cáo 01 tiền án (chưa được xóa).

[4] Về dân sự và xử lý vật chứng của vụ án:

* Về bồi thường dân sự:

- Tại cơ quan điều tra, anh Bùi Đức T2 yêu cầu bị cáo phải bồi thường chi phí điều trị thương tích của anh T2 là 10.000.000đồng. Tuy nhiên, tại biên bản làm việc ngày 28/3/2022 tại Tòa án, anh T2 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản chi phí này nữa. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của anh T2 nên được ghi nhận.

- Tại cơ quan điều tra, người bị hại là chị Đặng Thị N cũng có lời khai không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự. Tại phiên tòa, chị Ngxuất trình hóa đơn tiền thuốc và bản thanh toán chi phí điều trị và yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị gồm: viện phí, tiền thuốc, tiền thuê xe chuyển viện, thuê xe từ bệnh viện về nhà và thuê xe cho người nhà lên chăm sóc trong thời gian điều trị, tổng cộng là 9.381.808 đồng. Yêu cầu bồi thường thiệt hại của chị Nglà có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo xác nhận nghĩa vụ bồi thường khoản tiền trên cho người bị hại. Hội đồng xét xử căn cứ điều 584, 585 và 590 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Đặng Thị N số tiền 9.381.808đồng. Ngoài ra, chị Ngkhông yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản tiền nào khác.

Để đảm bảo quyền lợi của người được thi hành án, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo phải chịu lãi suất của số tiền chưa thi hành án trong trường hợp chậm thi hành án.

* Vật chứng là con dao, kéo bị cáo sử dụng là công cụ thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô BKS: 30Y3-2786, quá trình điều tra xác định được chủ sở hữu là anh Lê Duy Ý (là anh ruột của T) cho T mượn xe. Ngày 15/02/2022, Cơ quan Điều tra đã trả lại cho anh Ý chiếc xe mô tô BKS: 30Y3-2786. Anh Ý đã nhận lại tài sản, không yêu cầu về dân sự nên HĐXX không xem xét.

- Đối với hành vi bị cáo dùng dao, kéo đuổi chém bà Phạm Thị Thêm. Do bà Thêm không bị thiệt hại, không có yêu cầu, đề nghị gì, Cơ quan Điều tra không có căn cứ để xử lý nên HĐXX không xem xét.

- Đối với việc sử dụng ma túy Methamphetamine, T khai không nhớ đã mua túy của ai, tại đâu và địa điểm sử dụng ma túy, Cơ quan Điều tra không có cơ sở để xác minh, xử lý nên HĐXX không xem xét.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo các điều 134, 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của UBTV Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được kháng cáo bản án theo Điều 331, 334 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Duy T phạm tội «Cố ý gây thương tích».

2. Áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 134; điểm h khoản 1 điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Duy T **48 (bốn mươi tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/11/2021.

3. Về dân sự: Áp dụng các Điều 468, 584, 585, 586 và điều 590 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Đặng Thị N số tiền 9.381.808đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn thi hành án thì người phải thi hành còn phải chịu lãi suất của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

4. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc kéo dài 23cm, lưỡi bằng kim loại, chuôi bằng nhựa màu vàng và 01 con dao bằng kim loại dài 35cm, bản rộng 9cm (hiện đang lưu giữ tại Kho tang vật – Chi cục thi hành án dân sự huyện T theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/3/2022).

5. Về án phí: Căn cứ các điều 134, 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 469.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Bị cáo, người bị hại (chị Đặng Thị Nguyễn) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người bị hại (anh Bùi Đức T2) có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện T, TP Hà Nội;
- Công an huyện T, TP Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện T, Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, Hà Nội;
- Bị cáo.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hoài

